

Bản án số: 140/2018/HS-PT

Ngày: 12-9-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

Các Thẩm phán: Ông Lương Văn Hiền

Bà Lê Thị Hồng Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Diệp Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Lưu Thái Hưng - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 12 tháng 9 năm 2018, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 99/2018/TLPT-HS ngày 25/6/2018, đối với các bị cáo Lý Thị B, Nguyễn Thị M, Vũ Duy S do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án Hình sự sơ thẩm số 180/2018/HS-ST ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

*** Các bị cáo kháng cáo:**

1. Lý Thị B, sinh ngày 15/3/1962 tại tỉnh Cao Bằng; ĐKHKTT: Xóm BG, xã XH, huyện HQ, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở hiện nay: Xóm 7, xã SC, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Hưu trí; Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng; trình độ văn hóa: 9/10; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Trung K và bà Nông Thị C (đều đã chết); gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; có chồng là Vương Văn H, sinh năm 1958 (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 1984; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo tại ngoại, trước đó bị tạm giữ từ ngày 22/8/2017 đến 31/8/2017 (Có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Thị M, sinh ngày 15/1/1964 tại tỉnh Thái Nguyên; ĐKHKTT: Tổ 22, phường GS, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X và bà Nguyễn Thị G (đều đã chết); gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; có chồng là Hồ Đăng M, sinh năm 1962 và có 02 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Năm 2006 bị Công an thành phố Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc; bị cáo tại

ngoại, trước đó bị tạm giữ từ ngày 22/8/2017 đến ngày 31/8/2017 (Có mặt tại phiên tòa).

3. Vũ Duy S, sinh ngày 21/8/1970 tại tỉnh Thái Nguyên; ĐKKHKT: Tổ 14, phường ĐQ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 8/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Duy C1, sinh năm 1928 và bà Nguyễn Thị S1, sinh năm 1934; gia đình có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ 7; có vợ là Dương Thị T, sinh năm 1975; Có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo tại ngoại, trước đó bị tạm giữ từ ngày 22/8/2017 đến ngày 31/8/2017 (Có mặt tại phiên tòa).

* Các bị cáo không kháng cáo: Tòa không triệu tập

1. Lý Thị H1, sinh năm 1951.

2. Nguyễn Văn T1, sinh năm 1955.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/8/2017, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực phường Gia Sàng thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà bà Lý Thị H1 ở tổ 21, phường GS có các đối tượng đang đánh bạc trái phép, tổ công tác bắt quả tang 06 đối tượng đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm sát phạt nhau bằng tiền gồm: Lý Thị H1, Lý Thị B, Nguyễn Thị M, Vũ Duy S, Nguyễn Văn T1, Hoàng Xuân C2. Thu giữ trên chiếu bạc 5.380.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 02 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ 52 quân và 01 chiếc chắn nỉ.

Tại cơ quan điều tra các đối tượng khai: Khoảng 10 giờ ngày 22/8/2017, B, S đến nhà H1 chơi, sau đó H1 rủ B, S đánh phỏm, cả bọn nhất trí. H1 lấy 02 bộ bài mỗi bộ 52 quân và 01 chiếc chắn nỉ dùng đánh bạc. Về hình thức chơi, sử dụng 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân, chia mỗi người 9 quân còn người chia bài là 10 quân và là người đánh đầu tiên, bài thừa còn lại úp xuống để bốc. Từng người chơi đánh lần lượt 01 quân bài về phía người ngồi bên tay phải mình, người ngồi sau có thể ăn quân bài đó để tạo thành phỏm. Phỏm là 3 quân bài trở lên có cùng số thứ tự hoặc số thứ tự liên tiếp nhưng phải cùng chất, cùng màu với nhau. Khi người chơi đến quân thứ tư thì phải hạ bài, sau đó theo thứ tự từng người hạ bài và cộng điểm những quân không phải là phỏm với nhau. Ai có điểm thấp nhất là thắng, lần lượt người về nhì, ba, bét. Người về nhì phải trả người nhất là 20.000 đồng, người về ba trả người nhất 40.000 đồng, người về bét trả người nhất 60.000 đồng, người không có phỏm (móm) thì trả người nhất 80.000 đồng, người nào ù (tức là có 03 phỏm) thì mỗi người còn lại phải trả cho người đó số tiền là 100.000 đồng. Nếu người nào để người khác ăn quân bài thứ tư (gọi là chót) thì phải trả cho người ăn cây chót là 80.000 đồng. Khi B, S, H1

đánh bạc đến 12 giờ thì T1, M đến xin tham gia chơi, sau đó H1 không chơi nữa, nếu ai được ù thì trả cho H1 10.000 đồng tiền chỗ ngồi. Các đối tượng đánh bạc đến 13 giờ 30 phút ngày 22/8/2017 thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang như nêu trên. Khi đánh bạc, H1 khai số tiền đánh bạc khoảng 400.000 đồng, M khoảng 500.000 đồng, T1 khoảng 750.000 đồng, B khoảng 890.000 đồng, S khoảng hơn 1.000.000 đồng. Tuy nhiên căn cứ vào số tiền thu trên chiếu bạc và lời khai người làm chứng đều khẳng định số tiền thu giữ là 5.380.000 đồng nên có đủ căn cứ xác định các bị cáo dùng số tiền 5.380.000đ để đánh bạc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 180 ngày 15/5/2018 Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Lý Thị B, Nguyễn Thị M, Vũ Duy S phạm tội “Đánh bạc”;

Áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

- Lý Thị B 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 22/8/2017 đến 31/8/2017.

- Nguyễn Thị M 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 22/8/2017 đến 31/8/2017.

- Vũ Duy S 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 22/8/2017 đến ngày 31/8/2017.

Bản án sơ thẩm xử phạt các bị cáo: Lý Thị 1a 06 tháng tù; bị cáo Nguyễn Văn T1 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn Quyết định xử lý vật chứng, buộc các bị cáo chịu án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24/5/2018 các bị cáo Lý Thị B, Nguyễn Thị M kháng cáo xin hưởng án treo; bị cáo Vũ Duy S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Vũ Duy S thay đổi nội dung kháng cáo xin hưởng án treo. Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Phân kết luận tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các căn cứ quy kết đối với các bị cáo, những vấn đề liên quan đến nội dung kháng cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Từ đó đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị Hội đồng xét xử Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 180 ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Giữ nguyên mức hình phạt cho các bị cáo hưởng án treo.

Các bị cáo không tranh luận gì. Lời nói sau cùng các bị cáo đều ân hận với hành vi mình đã vi phạm, mong Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng cho các bị cáo cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Lý Thị B, Nguyễn Thị M, Vũ Duy S làm trong hạn luật định được đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo là khách quan phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của những người làm chứng như vậy Hội đồng có đủ căn cứ xác định: Sáng ngày 22/8/2017 bị cáo Lý Thị H1 gọi điện thoại cho Lý Thị B xuống nhà H1 chơi, sau đó H1 tiếp tục gọi điện cho Vũ Duy S, Nguyễn Thị M, khi B và S đến nhà H1, H1 rủ B và S đánh phôm sát phạt nhau bằng tiền, B và S nhất trí mức đánh 5000đ, 10.000đ ai ù thì 50.000đ. Lúc đầu có B và S sau đó khoảng 12 giờ thì có Nguyễn Thị M và Nguyễn Văn T1 đến cùng tham gia chơi đánh bạc và có tăng mức đánh lên 10.000đ, 20.000đ ai ù thì 100.000đ, đánh đến 13 giờ 30 phút ngày 22/8/2017 thì bị tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng khi bắt có mặt Lý Thị H1, Lý Thị B, Nguyễn Thị M, Vũ Duy S, Nguyễn Văn T1. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc và sẽ sử dụng đánh bạc là 5.380.000 đồng.

Với hành vi trên Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử các bị cáo Lý Thị B, Nguyễn Thị M, Vũ Duy S về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Lý Thị B, Nguyễn Thị M, Vũ Duy S Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo gây mất trật tự trị an địa phương, tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét xử mỗi bị cáo 03 tháng tù. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho các bị cáo, sau khi vụ án xảy ra các bị cáo đều tích cực hợp tác với cơ quan điều tra nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án, cả 3 bị cáo đều có bố để có công với Tổ quốc được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến. Quá trình công tác bị cáo Lý Thị B có nhiều thành tích được Nhà nước tặng thưởng Huy chương vì sự nghiệp Thương mại. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà cấp sơ thẩm đã áp dụng cho các bị cáo, các bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Lý Thị B được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo B, S đều chưa có tiền án, bị cáo M nhân thân có tiền sự nhưng đã từ năm

2006. Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, các bị cáo đều bị bị cáo Lý Thị H1 rủ rê đến nhà cùng đánh phôm sát phạt nhau bằng tiền, mức độ sát phạt nhau lúc đầu là 5000đ, 10.000đ, sau khi có thêm người các bị cáo đánh mức 10.000đ, 20.000đ, mức độ sát phạt không lớn, số tiền thu giữ của các bị cáo dùng để đánh bạc và sẽ dùng đánh bạc (thu cả trong ví) tổng số tiền 5.380.000đ. Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, được chính quyền địa phương xác nhận. Căn cứ các quy định của bộ luật hình sự năm 2015 theo hướng có lợi cho các bị cáo, xét trong vụ án cụ thể này Hội đồng xét xử thấy không cần cách ly xã hội đối với các bị cáo, xử phạt các mức án cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng giáo dục đối với các bị cáo, thể hiện tính khoan hồng trong pháp luật Nhà nước ta.

Do hoàn cảnh của các bị cáo khó khăn nên miễn khoản khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xét lại.

Như phân tích trên Hội đồng xét xử thấy đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có phần nghiêm khắc.

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lý Thị B, Nguyễn Thị M, Vũ Duy S. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 180 ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Tuyên bố: Các bị cáo Lý Thị B, Nguyễn Thị M, Vũ Duy S phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm i, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 (điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lý Thị B), Điều 17, Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

- Lý Thị B 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 22/8/2017 đến 31/8/2017 (01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ), thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã SC, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên nhận được quyết định thi hành án hoặc bản án.

- Nguyễn Thị M 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 22/8/2017 đến 31/8/2017 (01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ), thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường GS, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên nhận được quyết định thi hành án hoặc bản án.

- Vũ Duy S 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 22/8/2017 đến 31/8/2017 (01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày

cải tạo không giam giữ), thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường ĐQ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên nhận được quyết định thi hành án hoặc bản án.

Giao bị cáo Lý Thị B cho ủy ban nhân dân xã SC, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; bị cáo Nguyễn Thị M cho Ủy ban nhân dân phường GS, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; bị cáo Vũ Duy S cho Ủy ban nhân dân phường ĐQ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục.

Miễn khoản khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí.

Các bị cáo Lý Thị B, Nguyễn Thị M, Vũ Duy S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN, Sở TP;
- VKSNDTP Thái Nguyên;
- TAND TP Thái Nguyên;
- THADS TP Thái Nguyên;
- CATP Thái Nguyên;
- UBND xã SC, TPTN;
- UBND phường GS, TPTN;
- UBND phường ĐQ, TPTN.
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương